

Số: 90/2024/QĐST-HNGĐ

Tân Trụ, ngày 29 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 133/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Phạm Thị Thùy D, sinh năm 1996;

2. Ông Lâm Quốc N, sinh năm 1996;

Cùng địa chỉ: Số A, ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Long An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Phạm Thị Thùy D và ông Lâm Quốc N tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân và có đăng ký kết hôn ngày 15 tháng 02 năm 2022 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Long An. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa bà D và ông N được xác định là hôn nhân hợp pháp.

[2] Tại phiên hòa giải ngày 19 tháng 7 năm 2024, hai bên thực sự tự nguyện ly hôn do không còn tình cảm với nhau, thỏa thuận về việc nuôi con chung, về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Thùy D và ông Lâm Quốc N tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Phạm Thị Thùy D và ông Lâm Quốc N có 01 con chung tên Lâm Khải Đ sinh ngày 29/11/2022. Khi ly hôn, bà Phạm Thị Thùy D được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đ, ông N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 8/2024 đến khi có một trang các điều kiện chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở. Bên trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được quyền cản trở bên không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Trường hợp bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó theo quy định của pháp luật.

Khi thấy cần thiết, trên cơ sở lợi ích của con chung thì bên trực tiếp nuôi con, bên không trực tiếp nuôi con, cơ quan, tổ chức và cá nhân có thẩm quyền có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về chia tài sản: Bà Phạm Thị Thùy D và ông Lâm Quốc N đều xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ trả nợ: Bà Phạm Thị Thùy D và ông Lâm Quốc N xác định không có nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Bà Phạm Thị Thùy D tự nguyện chịu 150.000đ lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm, khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí bà D đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009624 ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An; hoàn

trả cho bà Phạm Thị Thùy D số tiền tạm ứng lệ phí còn dư là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Ông Lâm Quốc N tự nguyện chịu 150.000đ lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm, khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí bà D đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009623 ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An; hoàn trả cho ông Lâm Quốc N số tiền tạm ứng lệ phí còn dư là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Các vấn đề khác: Bà Phạm Thị Thùy D và ông Lâm Quốc N tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân Trụ;
- Chi cục THADS huyện Tân Trụ (Để thi hành);
- Các đương sự;
- UBND xã Bình Lãng, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An (Để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Huỳnh Thị Hoàng Dung